TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2019/QĐST-HNGĐ	*Phục Hòa, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 43/2019/TL-HNGĐ ngày 24/10/2019 về việc xin ly hôn giữa:

- Chị: **Tống Thị L** - Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1995.

Trú tại: Nà R xã M huyện P tỉnh Cao Bằng.

- Và Anh: **Đàm Văn H -** Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1990.

Trú tại: Nà R xã M huyện P tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Tống Thị L và anh Đàm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tống Thị L và anh Đàm Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên xác nhận không có con chung.

2.3. Về tài sản chung vợ chồng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung của vợ chồng: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Tống Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hoà tỉnh Cao Bằng theo biên lai số AA/2018/0001806 ngày 24 tháng 10 năm 2019, chị L còn được hoàn trả 150.000 đồng.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Chi cục THADS Phục Hòa;
- UBND xã Mỹ Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp